

Bản án số: 57/2022/HS-PT
Ngày 07-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ

Ông Vi Đức Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 77/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Đình T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Đình T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07-5-1990 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Đường Đ, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thế T và bà Đinh Thu H; có vợ là Tạ Tố U và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 28-10-2012, bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép (đã được xóa tiền sự); chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31-5-2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Ngọc K, sinh năm 1988; trú tại: Đường H, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

2. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1995; trú tại: Xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

3. Chị Nguyễn Như Q, sinh năm 1995; trú tại: Đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23-3-2022, bị cáo Nguyễn Đình T đang chăm sóc vợ là Tạ Tố U tại khoa sản Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn thì được em gái là Nguyễn Như Q gọi điện thoại báo xuống cửa khoa khám bệnh của Bệnh viện Đ lấy đồ ăn tối.

Khi xuống đến cổng chính của khoa khám bệnh thuộc tầng 1, nhà A của Bệnh viện; Nguyễn Đình T gặp Lê Ngọc K là bảo vệ Bệnh viện đang trực ở cửa ra vào. Nguyễn Đình T xin phép ra ngoài để lấy đồ ăn nhưng Lê Ngọc K giải thích nội quy của Bệnh viện là do đang dịch bệnh Covid-19 nên người nhà không được ra ngoài, lấy đồ ăn thì bảo người nhà mang vào cửa đưa cho.

Nguyễn Đình T không nghe theo hướng dẫn của bảo vệ Bệnh viện mà tự ý đi ra ngoài sân cách đó khoảng 05m đến 06m để lấy đồ ăn, Lê Ngọc K đi theo Nguyễn Đình T để nhắc nhở rồi quay lại đóng cửa chính của tầng 1 nhà A. Thấy vậy, Nguyễn Đình T chạy từ ngoài sân vào, Lê Ngọc K tiếp tục đóng nốt cửa bên phải gắn với quây thuốc để không cho Nguyễn Đình T vào trong. Nguyễn Đình T bực tức đẩy cửa và chửi Lê Ngọc K.

Lê Ngọc K dùng tay phải tát 01 phát vào mặt bên trái của Nguyễn Đình T nhưng không trúng; Nguyễn Đình T bỏ đồ ăn xuống rồi dùng tay trái tát 01 phát trúng vào mặt bên phải của Lê Ngọc K.

Lê Ngọc K bỏ chạy ra ngoài sảnh cầm lấy 01 đoạn gậy gỗ dài 59cm để ở trên bàn bên trái cửa vào khoa khám bệnh tầng 1 nhà A; cùng lúc này Nguyễn Đình T đuổi đến nơi nên bị Lê Ngọc K dùng hai tay cầm gậy vụt liên tiếp 03 phát về phía Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình T giơ tay lên đỡ nên trúng vào cổ tay và bàn tay trái của Nguyễn Đình T.

Lê Ngọc K cầm theo đoạn gậy gỗ chạy ra ngoài sân, Nguyễn Đình T đuổi theo ra đến gần khu vực cổng chính của Bệnh viện; Nguyễn Đình T cầm lấy 01 chân cột chỉ dẫn ra vào của Bệnh viện dài 60cm gắn bê tông ở phía dưới để đuổi đánh Lê Ngọc K nhưng do nặng nên Nguyễn Đình T đã vút ở gần đó và tiếp tục đuổi đánh Lê Ngọc K; Lê Ngọc K vừa chạy vừa gọi Nguyễn Tuấn A là bảo vệ Bệnh viện đang trực tại khoa cấp cứu để can ngăn; khi Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Đình T giằng co nhau, Lê Ngọc K tiếp tục cầm đoạn gậy gỗ mang theo vụt 01 phát trúng vào tay phải Nguyễn Đình T rồi cùng Nguyễn Tuấn A bỏ chạy vào trong khoa cấp cứu.

Nguyễn Đình T đuổi theo sau đến cửa khoa cấp cứu thì dừng lại, đứng ở ngoài cửa tiếp tục chửi Lê Ngọc K và Nguyễn Tuấn A. Lúc này ông Hứa Mạnh T là bác sỹ đang trực cấp cứu đi đến hỏi chuyện, Nguyễn Đình T lớn tiếng quát

lại “*Không phải việc của ông, đi vào*” nên mọi người lo sợ không dám đến can ngăn. Sau đó, Nguyễn Đình T đi ra phía cây ATM ở gần đó nhặt được 01 đoạn cây dài 160cm, đường kính 03cm đi vào cửa khoa khám bệnh, vòng qua hàng lang đi đến cửa sau khoa cấp cứu để tìm đánh Lê Ngọc K thì gặp ông Hoàng Thế D là bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện can ngăn nhưng Nguyễn Đình T không nghe, Nguyễn Đình T dùng tay trái tát 01 phát trúng vào mặt bên phải của Nguyễn Tuấn A. Thấy vậy, bà Đinh Thu H là mẹ của Nguyễn Đình T chạy vào can ngăn, kéo Nguyễn Đình T đi ra ngoài sân thì sự việc kết thúc.

Nhận được tin báo của Bệnh viện, hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày Công an xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc đã có mặt và tiến hành lập Biên bản sự việc, Biên bản khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 đoạn gậy gỗ dài 59cm, rộng 04cm, trên thân có 01 rãnh rộng 01cm, sâu 01cm; 01 đoạn cây có chiều dài 160cm, đường kính 03cm; 01 chân cột biển chỉ dẫn ra vào có phần chân cột bằng khối bê tông vuông màu đen- vàng- xám chiều cao 08cm, rộng 23cm; phần trên thanh cột có gắn một thanh kim loại vuông cạnh dài 60cm, rộng 02cm; 01 đoạn Video có độ dài 01 phút 03 giây (18 giờ 14 phút 12 giây đến 18 giờ 15 phút 13 giây ngày 23-3-2022) được quay lại bằng điện thoại di động tại camera khu vực sảnh phòng khám thuộc tầng 1 dãy nhà A của Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn được ghi lại trong 01 USB và niêm phong trong 01 phong bì thư đóng dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 95/2022/PYTT ngày 22/4/2022 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của Nguyễn Đình T là 02% do tác động của vật tày gây nên.

Đối với Lê Ngọc K và Nguyễn Tuấn A đều có đơn từ chối giám định thương tích.

Cáo trạng số 53/CT-VKS, ngày 07-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại các điểm b, đ, khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Lê Ngọc K về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngày 16-9-2022 và tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyễn Đình T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Lê Ngọc K.

Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 24-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội Gây rối trật tự công cộng; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định đình chỉ đối với bị cáo Lê Ngọc K về tội Cố ý gây thương tích do bị hại Nguyễn Đình T rút yêu cầu khởi tố.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05-10-2022, bị cáo Nguyễn Đình T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Đình T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình, Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn và anh Lê Ngọc K đã có đơn đề nghị Tòa xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; bị cáo cũng đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân và rất ăn năn hối hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đình T về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định mức hình phạt trong khung hình phạt mà điều luật quy định.

Về căn cứ kháng cáo: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình T đã nộp bổ sung 01 Biên lai thu tiền án phí hình sự sơ thẩm, 01 Biên lai ủng hộ quỹ vì người nghèo, 01 đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương với nội dung bị cáo là lao động chính trong gia đình, luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, 01 đơn đề nghị của anh Lê Ngọc K và 01 Công văn của Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội, một phần cũng do cách cư xử chưa phù hợp của anh Lê Ngọc K dẫn đến bị cáo bức xúc mà bộc phát hành vi phạm tội; bị cáo có thái độ ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, có nơi cư trú rõ ràng; việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng không ảnh hưởng tới công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T; giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình T thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như Bản án sơ thẩm đã tuyên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Đình T về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bản

thân bị cáo cũng thừa nhận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng là đúng, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện vụ án; có xem xét đến nhân thân, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, thấy rằng: Bị cáo có lỗi khi không thực hiện theo hướng dẫn của bảo vệ Bệnh viện. Tuy nhiên, nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội cũng một phần do thái độ và cách cư xử chưa phù hợp, chưa linh hoạt của nhân viên bảo vệ Bệnh viện dẫn đến việc hai bên có lời qua tiếng lại, anh Lê Ngọc K là bảo vệ Bệnh viện là đã tát và dùng gậy đánh bị cáo gây tổn hại 02% sức khỏe; cộng với tâm lý căng thẳng khi bị cáo có người thân đang nằm viện nên bị cáo nhất thời phạm tội.

[5] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đình T đã thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm và nộp 01 phiếu thu ủng hộ Quỹ vì người nghèo số tiền 500.000 đồng, 01 đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng và Nhà nước, thường tham gia ủng hộ các phong trào của địa phương, bị cáo là lao động chính trong gia đình; mặt khác, ngày 17-11-2022 Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn có văn bản với nội dung hành vi của bị cáo không gây thiệt hại về tài sản cho Bệnh viện và mức độ ảnh hưởng chưa quá nhiều đến việc khám chữa bệnh của Bệnh viện; Bệnh viện Đ tỉnh Lạng Sơn và anh Lê Ngọc K cùng có văn bản đề nghị Tòa án xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa, anh Lê Ngọc K và anh Nguyễn Tuấn A đề nghị Tòa xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Năm 2012 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính và ngày 07-11-2012 bị cáo đã thi hành xong Quyết định xử phạt, kể từ đó cho đến trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo bị xử phạt tù không quá 03 năm; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật.

[7] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật

Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xét thấy, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án sơ thẩm do có tình tiết mới.

[8] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T về việc xin hưởng án treo; sửa một phần Bản án Hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 24-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Đình T, cụ thể như sau:

Căn cứ vào điểm b, đ khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng; thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 07-12-2022.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người TGTT khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự, Tp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy

